TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH
-------◈-------

CỘN G HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----------★----------

Bản án số 65/2019/HSST
Ngày 20/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Tiến Vũ
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông: Nguyễn Văn Cường - Nghề nghiệp: Cán bộ.
2. Bà: Chu Thị Bốn - Nghề nghiệp : Cán bộ hưu

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thư - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:*

Bà Nguyễn Thị Yến - KSV

Hôm nay, ngày 20 tháng 3 năm 2019 Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2019/HSST ngày 20 tháng 02 năm 2019. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/HSST-QĐ ngày 06/3/2019 đối với các bị cáo:

1. Nông Văn B - Sinh 1984

- Nơi cư trú: Thôn Khau Thán, xã Tràng Sơn, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Nùng; Tôn Giáo: Không; Bố Nông Hồng C - Sinh 1953; Mẹ Triệu Thị T - Sinh 1959; Vợ Hà Thị L - Sinh 1982; Bị cáo có 02 con, lớn sinh 2003, nhỏ sinh 2005.

* *Tiền án, Tiền sự:* Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/7/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Lý Thị P - Sinh 1991

- Nơi cư trú: Thôn Áng Mò, xã Tân Tiến, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Nùng; Tôn Giáo: Không; Bố Lý Văn T - Sinh 1958; Mẹ Hoàng Thị Đ - Sinh 1958; Chồng Bế Văn P - Sinh 1984 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh 2011.

* *Tiền án, Tiền sự:* Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/7/2018, đến ngày 04/10/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Dương Trung K - Sinh 1994

- Nơi cư trú: Thôn Song Khê, thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc:

Kinh; Tôn Giáo: Không; Bố Dương Văn B - Sinh 1957; Mẹ Đỗ Thị N - Sinh 1958; Bị cáo chưa có vợ.

* *Tiền án, Tiền sự:* Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/7/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

4. Ngô Văn T - Sinh 1992

- Nơi cư trú: Thôn Tam Tảo, xã Phú Lâm, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Bố Ngô Văn T - Sinh 1969; Mẹ Nguyễn Thị Đ - Sinh 1973; Bị cáo chưa có vợ.

* *Tiền án:* 01, Bản án số 43/2018/HSST ngày 06/02/2018 của TAND huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 10.000.000đ về tội "làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/7/2018, đến ngày 02/8/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Lý Thị P

Luật sư Nguyễn Thị Thanh H, Luật sư Đặng Thị Ngọc H - Công ty luật TNHH VT - Đoàn luật sư thành phố H N

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;*

Anh Dương Văn B - 1981

Trú tại: Thôn Song Khê, thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định

Bệnh viện đa khoa tỉnh B N - Đại diện theo pháp luật ông Hạ Bá C - Giám đốc Bệnh viện (VM).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, với nội dung vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, các bị cáo có hành vi phạm tội như sau:

Hồi 14 giời 30 phút ngày 23/7/2018 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh, anh Bùi Hồng S có sử dụng một tờ Giấy ra viện của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh có chữ ký của giám đốc Hạ Bá C và dấu đỏ của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh, trong giấy có chữ ký và dấu chức danh của bác sỹ Phạm Thị B, nội dung giấy ra viện để trống. Đại diện bệnh viện đã khoa đã thông báo cho Cơ quan điều tra thành phố Bắc Ninh điều tra làm rõ: Lý Thị P và Nông Văn B có mối quan hệ quen biết, cùng thuê phòng trọ ở thôn Roi Sóc, xã Phù Chẩn, thị xã Từ Sơn. Quá trình làm việc tại khu công nghiệp Vsip Từ Sơn thì P thấy công nhân ở khu công nghiệp có nhu cầu mua giấy ra viện, giấy nghỉ ốm, giấy khám sức khỏe giả để hưởng các chế độ bảo hiểm. Vào tháng 12/2017 P đã liên hệ với một người có nick name "Nguyen Hung" rồi giao dịch đặt mua 01 dấu tròn của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh, 01 dấu chức danh giám đốc bệnh viện, 01 dấu dập chữ ký Giám đốc Hạ Bá C, 01 dấu chức

danh của bác sỹ Nguyễn Văn N với số tiền 2.800.000đ. Sau khi đặt mua con dấu, P nói chuyện với B rồi B là người liên hệ để lấy các con dấu về.

Sau khi mua được con dấu về, tự B đã in trên mạng mẫu giấy nghỉ ốm hưởng bảo hiểm xã hội, giấy ra viện mang về phòng trọ điền thông tin, đóng dấu rồi mang bán cho các công nhân với giá 50.000đ - 70.000đ một giấy, bán được một thời gian thì thấy giấy nghỉ ốm hưởng bảo hiểm xã hội và giấy ra viện bị trả về nhiều nên B đã nảy sinh ý định chuyển sang làm giấy khám sức khỏe giả. B đã liên hệ và đặt mua của người tên Nguyễn Cảnh Huấn 08 con dấu các chức danh bác sỹ của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh, 01 con dấu "Đã thu tiền", 01 con dấu "Âm tính Negative", 01 con dấu ghi "hình tim phổi bình thường", 01 con dấu dập số, 01 con dấu ghi "Đủ sức khỏe học tập công tác", mỗi con dấu có giá 70.000đ. Sau khi nhận được con dấu thì B in các mẫu giấy khám sức khỏe trên mạng về để viết thêm các chỉ số và đóng dấu rồi bán cho các công nhân với giá 50.000đ/1 giấy, 70.000đ/1 giấy nghỉ ốm hưởng BHXH. P có giúp ba điền thông tin vào một số giấy. Khoảng tháng 6/2018 thì Dương Trung K biết B có giấy tờ giả , K đã liên hệ với B mua về bán. K đã mua của B giấy nghỉ ốm hưởng bảo hiểm xã hội và giấy ra viên với giá 70.000đ/1 giấy, giấy khám sức khỏe 50.000đ/1 giấy để về bán lại cho các công nhân với giá 130.000đ/1 giấy nghỉ ốm và giấy ra viện, 120.000đ/1 giấy khám sức khỏe. Mỗi ngày K mua của B khoảng 10 tờ giấy giả. Ngô Văn T biết K có giấy tờ giả bán nên đã mua của K để bán cho khách kiếm lời. K và T thống nhất nếu có khách đặt mua thì T sẽ báo cho Kiên biết số lượng để Kiên mua của B. Từ khoảng tháng 6/2018 - 23/7/2018 K và T không nhớ đã bán bao nhiêu giấy tờ giả cho khách.

Khoảng 8 giờ sáng ngày 24/7/2018 K liên lạc với B mua 10 giấy khám sức khỏe, 10 tờ giấy ra viện và 10 tờ giấy nghỉ ốm hưởng bảo hiểm xã hội với giá 1.900.000đ. Sau khi lấy của B, Kiên bán lại cho T 10 tờ giấy khám sức khỏe, 05 giấy ra viện, 05 giấy nghỉ ốm.

Quá trình điều tra T đã tự nguyện giao nộp 02 giấy khám sức khỏe, 08 tờ tiền sử bệnh của đối tượng khám sức khỏe, 05 tờ giấy ra viện và 05 giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội.

Nông Văn B tự nguyện giao nộp 10 giấy ra viện của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh có chức ký của Giám đốc bệnh viện Hạ Bá C và dấu đỏ của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh.

Lý Thị P giao nộp 02 giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội.

Dương Trung K giao nộp 04 tờ Tiền sử bệnh của đối tượng khám sức khỏe, 04 giấy ra viện, 09 giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội.

Quá trình khám xét nơi ở của B thu giữ 01 dấu tròn bằng nhựa của Bệnh viện đa khoa tỉnh; 01 dấu chức danh giám đốc Hạ Bá C; 01 dấu dập chữ ký của giám đốc Hạ Bá C bằng nhựa màu xanh; 09 dấu chức danh các bác sỹ; 01

dấu "Đã thanh toán"; 01 dấu dập bằng nhựa màu đỏ có dòng chữ "Âm tính Negative"; 01 dấu dập bằng nhựa màu xanh có dòng chữ "hình tim phổi bình thường"; 01 dấu dập bằng nhựa màu xanh có dòng chữ "đủ sức khỏe học tập công"; 01 lọ mực dấu màu đỏ, 01 giấy ra viện chưa ghi nội dung có dấu và chứ ký của giám đốc Hạ Bá C, trưởng khoa điều trị Nguyễn Văn N; 01 máy tính laptop và 01 máy tính bàn.

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của B 01 xe mô tô, 03 điện thoại di động. thu giữ của K 01 xe mô tô, 02 điện thoại di động. Thu giữ của P 01 xe mô tô, 01 điện thoại di động. Thu giữ của T 01 xe mô tô, 01 điện thoại di động.

Ngày 24/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trưng cầu giám định các con dấu và tài liệu đã thu giữ. Tại Bản kết luận giám định số 75/KL-GĐ-PC54 ngày 24/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

5.1. Tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A50 là giả

5.2. 15 bộ dấu thu tại hiện trường, tài liệu cần giám định ký hiệu từ A51 đến A65 là giả.

5.3. Hình dấu tròn có nội dung "Sở y tế Bắc Ninh-Bệnh viện đa khoa tỉnh" trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A50 so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên tài liệu mẫu so sánh M1 không phải cùng một con dấu đóng ra.

5.4. Chứ ký đứng tên Hạ Bá C trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A- đến A50 so với chữ ký Hạ Bá C trên tài liệu mẫu so sánh M2 không phải do cùng một người ký ra.

5.5. Chứ ký đứng tên BS: Nguyễn Văn N trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A36 đến A50 so với chữ ký Nguyễn Văn N trên tài liệu mẫu so sánh M3 không phải do cùng một người ký ra.

5.6. Các hình dấu trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A50 được đóng ra từ các con dấu thu tại hiện trường do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh thu được ký hiệu từ A51 đến A65 cụ thể:

- Hình dấu tròn có nội dung "Sở y tế Bắc Ninh- Bệnh viên đa khoa tỉnh" trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A50 được đóng ra từ con dấu có cùng nội dung ký hiệu: A51.

- Dấu chữ ký, dấu chức danh có nội dung "Giám đốc - Hạ Bá C" trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A50 được đóng ra từ con dấu có cùng nội dung ký hiệu A52, A53.

- Dấu chức danh bác sỹ: Ths Phạm Thị B, Ths Nguyễn Văn H, Bs Trịnh Duy H, Bs Nguyễn Hữu M, Bs Nguyễn Thị Lan A, Bs Nguyễn Văn Nh, Bs Tạ Thị Thanh H, Bs Nguyễn Văn N trên các tài liệu cần giám định có ký hiệu từ A1 đến A50 được đóng ra từ con dấu có cùng nội dung ký hiệu từ A54 đến A62.

- Dấu có nội dung "Phòng TCKT đã thanh toán" trên các tài liệu cùng giám định ký hiệu từ A1 đến A21 được đóng ra từ con dấu có cùng nội dung ký hiệu A65.

- Dấu có nội dung "ÂM TÍNH NEGATIVE" và "HÌNH TIM PHỔI BÌNH THƯỜNG" trên các tài liệu cùng giám định ký hiệu từ A37 đến A50 được đóng ra từ con dấu có cùng nội dung ký hiệu A63, A64.

Từ những hành vi trên Nông Văn B, Lý Thị P, Dương Trung K và Ngô Văn T đã bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh ra cáo trạng số 33/CTr-VKSNDTPBN ngày 19/02/2019 truy tố cả 04 bị cáo về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức" theo khoản 3 Điều 341 BLHS 2015.

Tại phiên tòa hôm nay cả 4 bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo B khai bị cáo và P có ở cùng phòng trọ, sau khi thấy P nói chuyện hiện nay có nhiều công nhân muốn mua giấy ra viện, giấy nghỉ ốm của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh và P đã liên hệ được với người bán con dấu giả cho P thì bị cáo đã bảo P để bị cáo đi lấy dấu về, tiền mua dấu giả hết 2.800.000đ bị cáo mượn của P. Sau khi lấy được con dấu giả về thì P có mâu thuẫn với bị cáo nên P đã chuyển sang ở với bạn, không tham gia làm giả cùng với bị cáo. Bị cáo đã in các mẫu giấy trên mạng về để điền thông tin và đóng dấu bán cho những người có nhu cầu. Sau một thời gian bị cáo thấy các loại giấy trên bán bị trả lại nhiều. Khi đó P quay lại ở cùng phòng trọ với bị cáo, nên bị cáo đã nói với P chuyển sang làm giấy khám sức khỏe giả. Bị cáo lên mạng đặt mua các con dấu các loại về và in mẫu giấy khám sức khỏe trên mạng về rồi nhờ P điền thêm thông tin vào một số giấy giả và bị cáo đóng dấu giả vào để bán cho những người có nhu cầu cần mua với giá 50.000đ đến 70.000đ một giấy. Bị cáo không nhớ là đã bán được bao nhiêu giấy các loại. Khoảng tháng 6/2018 thì có K đặt vấn đề với bị cáo mua các loại giấy tờ về để bán lại, bị cáo đã bán cho K mỗi ngày khoảng 10 tờ, từ giữa tháng 6 đến 23/7/2018 bị cáo không nhớ cụ thể là đã bán bao nhiêu tờ cho K. Riêng ngày 24/7/2018 bị cáo bán cho K 10 tờ giấy khám sức khỏe, 10 giấy ra viện, 10 giấy nghỉ ốm hưởng bảo hiểm xã hội. Khi vụ án bị phát hiện Công an có thu giữ toàn bộ các con dấu và tài liệu liên quan cùng 01 máy tính Laptop, 01 máy tính bàn, 01 xe mô tô, 03 điện thoại di động. Bị cáo xác định với hành vi như vậy nay bị truy tố về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức" là đúng. Số máy tính và chiếc điện thoại Oppo bị cáo sử dụng vào việc làm giấy tờ giả, còn 02 điện thoại khác là phương tiện sử dụng hàng ngày của bị cáo. Chiếc xe mô tô là của bị cáo không dùng vào việc phạm tội. Nay bị cáo có nguyện vọng được xin lại chiếc xe mô tô và 02 điện thoại.

Bị cáo P thừa nhận lời khai của B là đúng, bị cáo là người liên hệ hỏi mua con dấu giả với giá 2.800.000đ. Khi liên hệ được thì bị cáo có nói cho B biết thì B trực tiếp là người cầm tiền của bị cáo đi nhận con dấu về. Sau khi lấy được dấu thì bị cáo và B có mâu thuẫn nên bị cáo đã chuyển sang ở cùng

bạn không tham gia vào việc làm giả giấy tờ cùng với B. B là người in các mẫu giấy trên mạng về rồi điền thông tin, đóng dấu bán cho mọi người. Bị cáo không được ăn chia gì với B, số tiền bán được B tự quản lý và ăn tiêu. Sau thời gian thì bị cáo và B có làm lành với nhau, bị cáo có quay lại ở chung với B thì B có nói với bị cáo giấy tờ giả nghỉ ốm hưởng bảo hiểm và giấy ra viện bị trả lại nhiều, nên B có nói với bị cáo là làm thêm giấy khám sức khỏe để bán và B là người trực tiếp liên hệ mua các con dấu, in mẫu giấy, đóng dấu bán cho mọi người. Bị cáo là người giúp B điền thông tin vào một số giấy tờ giả, không nhớ cụ thể là bao nhiêu tờ và B đã làm ra nhiều các loại giấy tờ giả để bán, cụ thể bao nhiêu, bán cho ai bị cáo không biết. Bị cáo xác định với hành vi như vậy nay bị truy tố về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức" với vai trò đồng phạm giúp sức cho B là đúng. Hiện tại bị cáo còn bị thu giữ 01 điện thoại, đây là điện thoại bị cáo dùng vào việc giao dịch hàng ngày, không liên quan đến việc làm giả giấy tờ nên bị cáo có nguyện vọng được xin lại. Đối với chiếc xe mô tô bị thu giữ hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lý Thị T là chị gái bị cáo, bị cáo không có ý kiến gì.

Bị cáo K khai nhận khi biết B có giấy tờ giả bán, bị cáo đã đặt vấn đề với B bán cho bị cáo để bị cáo bán lại cho mọi người. Bị cáo mua của B với giá 50.000đ và 70.000đ về bán 120.000đ, 130.000đ. Bị cáo mua của B cụ thể là bao nhiêu thì bị cáo không nhớ cụ thể. Bị cáo có bán cho T các giấy tờ giả mua của B, cụ thể bao nhiêu giấy bị cáo không nhớ. Ngày 24/7/2018 bị cáo có mua của B 30 giấy giả các loại mang về bán cho T 10 giấy khám sức khỏe, 05 giấy ra viện, 05 giấy nghỉ ốm. Khi vụ án bị phát hiện Bị cáo bị thu giữ 01 xe mô tô, 02 điện thoại di động. Bị cáo xác định với hành vi như vậy nay bị truy tố về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" với vai trò đồng phạm với B (tiêu thụ tài liệu giả) là đúng. Đối với chiếc xe mô tô bị cáo mượn của anh trai là Dương Văn B, không dùng vào việc phạm tội, nay bị cáo xin được trả lại xe cho anh B. Đối với 02 điện thoại bị thu giữ, một chiếc bị cáo dùng vào việc giao dịch mua bán với B giấy tờ giả, còn một chiếc không dùng vào việc phạm tội nhưng chiếc điện thoại đó bị cáo không có nguyện vọng xin lại.

Bị cáo T khai nhận khi biết K có giấy tờ giả bán, bị cáo có mua của K để bán cho khách kiếm lời. Từ khoảng giữa tháng 6/2018 bị cáo có mua của K nhiều loại giấy tờ giả để bán, nhưng cụ thể là bao nhiêu thì bị cáo không nhớ và cũng không nhớ là thu lời được bao nhiêu. Ngày 24/7/2018 bị cáo có mua của K 10 giấy khám sức khỏe, 05 giấy ra viện, 05 giấy nghỉ ốm để bán nhưng chưa bán được cho ai thì vụ án bị phát hiện. Bị cáo xác định với hành vi như vậy nay bị truy tố về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức" với vai trò tiêu thụ tài liệu giả là đúng. Quá trình điều tra Công an hiện còn thu giữ của bị cáo 01 điện thoại, chiếc điện thoại này bị cáo có dùng vào việc giao dịch với K để mua giấy tờ giả.

Anh Dương Văn B xác nhận lời khai của K về chiếc xe mô tô là đúng. Chiếc xe mô tô Công an thu giữ của Kiên là tài sản hợp pháp của anh, K là em trai nên anh cho K mượn để đi làm. Nay anh xin Hội đồng xét xử trả lại cho anh chiếc xe mô tô Wave BKS: 18B1- 223.87.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đánh gía đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và đề cập đến nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng của các bị cáo (T có nhân thân xấu, tái phạm. B, Phượng, K có nhân thân tốt, cả 4 bị cáo khai báo thành khẩn, T và P gia đình có công với cách mạng, T tự nguyện nộp 5.000.000đ chờ xử lý. B, K, T phạm tội nhiều lần). Đề nghị tuyên bố các bị cáo phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức" đề nghị áp dụng khoản 3, 4 Điều 341; Điểm s khoản 1 (thêm khoản 2 đối với P, T) Điều 51; Điểm g, h Điều 52 đối với T; Điểm g Điều 52 đối với B và K; Điều 38, 65, BLHS 2015; Xử phạt: Nông Văn B từ 42 - 48 tháng tù, Ngô Văn T và Dương Trung K mỗi bị cáo từ 38 - 42 tháng tù. Lý Thị P 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng, phạt mỗi bị cáo 5 triệu. Đề nghị truy thu số tiền 2.380.000đ thu lời bất chính từ việc bán giấy tờ tài liệu giả của B, truy thu của T 60.000đ tiền bán tài liệu giả.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng theo quy định. Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước máy tính Laptop, máy tính bàn thu giữ của B, 01 điện thoại Oppo của B, 02 điện thoại của K, 01 điện thoại của T. Trả lại cho anh Dương Văn B là anh trai bị cáo K chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS: 18B1-223.87. Trả lại cho bị cáo B chiếc xe mô tô Wave RSX BKS: 12U1-101.49 và 02 điện thoại di động. Trả lại cho bị cáo P điện thoại di động.

Luật sư bào chữa cho bị cáo P thừa nhận với hành vi của bị cáo P là đồng phạm giúp sức cho bị cáo B trong việc làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức là đúng. Luật sư đề nghị xem xét đến nhân thân, vai trò và những tình tiết có lợi (người dân tộc, kém hiểu biết pháp luật, khai báo thành khẩn, vai trò thấp, hoàn cảnh khó khăn…) xin cho bị cáo P được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật. đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo P nhất trí với bản bào chữa của Luật sư, không bổ sung gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời khai nhận của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với biên bản thu giữ tang vật, tài liệu, kết luận giám định, cùng các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ. Chứng tỏ bị cáo B và P là người có hành vi đặt mua dấu giả về để làm

ra các giấy tờ, tài liệu giả của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh để bán kiếm lời. Bị cáo K và T biết B bán giấy tờ, tài liệu giả mà vẫn mua để bán kiếm lời. Các bị cáo làm và mua giấy tờ giả với số lượng nhiều. Do vậy tại bản cáo trạng số 33 ngày 19/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức" theo khoản 3 Điều 341 BLHS 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ quan nhà nước, tổ chức, xâm phạm đến lợi ích của nhà nước, tổ chức và cá nhân. Trực tiếp làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của Bệnh viện đa khoa tỉnh nói chung và cá nhân các bác sỹ nói riêng. Hội đồng xét xử xét thấy đối với hành vi này của các bị cáo cần phải áp dụng luật hình sự để xử lý với mức hình phạt sao cho tương xứng với hành vi phạm tội thì mới có ý nghĩa cải tạo, giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung. Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo thì mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật khi xử lý các tội phạm về xâm phạm trật tự quản lý hành chính.

Xét vai trò các bị cáo trong vụ án thì bị cáo B là người có vai trò cao nhất, là người trực tiếp đặt mua con dấu giả về làm giả các tài liệu, giấy tờ để bán cho người khác. Tiếp đến là P là người ban đầu có ý định làm giả các giấy tờ nên đã đặt và bỏ tiền ra mua con dấu giả sau đó B là người trực tiếp đi lấy dấu về làm giả. P Là người trực tiếp giúp B điền thông tin vào một số giấy Khám sức khỏe giả. Tiếp đến là K, là người biết ba làm giả giấy tờ tài liệu mà vẫn mua của B về bán cho khách và bán cho T. T là người có vai trò thấp nhất. Do vậy B phải chịu hình phạt cao nhất, K và T hình phạt tương đương nhau vì K có vai trò cao hơn T, T thì tái phạm. tiếp đến là P đồng phạm với vai trò giúp sức.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo B, P, K có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, bị cáo T có nhân thân xấu, tháng 2/2018 đã bị xét xử về tội này, chưa được xóa án nay lại phạm tội, phạm tội lần này là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Cả 04 bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ khai báo thành khẩn. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo T tự nguyện nộp một khoản tiền tai cơ quan Thi hành án để chờ xử lý. Gia đình bị T, P có công với Tổ quốc nên bị cáo T, P được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội nhiều lần được áp dụng đối với B, K, T. B Lần một vào tháng 12/2017 đã đặt mua dấu giả về làm giả các loại giấy nghỉ ốm và giấy ra viện bán cho mọi người với số lượng nhiều. Lần hai sau khoảng 3 tháng lại đặt mua các loại dấu

giả về làm giả giấy khám sức khỏe với số lượng nhiều để bán. K đồng phạm với B với vai trò giúp sức trong việc tiêu thụ giấy tờ giả, biết B là người trực tiếp làm giả các loại giấy tờ mà vẫn mua về để bán, mua của B nhiều lần, số lượng nhiều, T mua của K nhiều lần để bán. Hội đồng xét xử xét thấy đối với các bị cáo B, K, T cần áp dụng hình phạt tù giam. Đối với bị cáo P có nhiều tình tiết giảm nhẹ (khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng) nên cần cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Về tang vật vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ được các con dấu và tài liệu giả thì cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại Oppo, máy tính Laptop và máy tính bàn thu giữ của B, Điên thoại thu giữ của T, điện thoại thu giữ của K xác định được liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với 02 điện thoại của B, 01 điện thoại của P và xe mô tô BKS: 12U1-101.49 của B chứng minh được không dùng vào việc phạm tội cần trả lại cho các bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe máy thu giữ của K, xác định được là xe K mượn của anh trai là Dương Văn B để làm phương tiện đi lại, anh B không biết là K dùng xe đi mua giấy tờ giả nên cần trả lại xe cho anh B.

Đối với anh Bùi Hồng S là người mua 01 giấy ra viện giả nhưng anh chưa sử dụng vào việc thanh toán với cơ quan Bảo hiểm nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Xét ý kiến của Luật sư là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố các bị cáo Nông Văn B, Lý Thị Pg, Dương Trung K, Ngô Văn T phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức".

- Căn cứ khoản 3, khoản 4 Điều 341; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS 2015: Điều 329 BLTTHS;

Xử phạt: Nông Văn B 45 (bốn mươi lăm) tháng tù, phạt tiền 10.000.000đ, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/7/2018. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Dương Trung K 38 (ba mươi tám) tháng tù, phạt tiền 5.000.000đ, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/7/2018. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Căn cứ khoản 3, khoản 4 Điều 341; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS 2015

Xử phạt: Ngô Văn T 38 (ba mươi tám) tháng tù, phạt tiền 5.000.000đ, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ 24/7/2018 - 02/8/2018. Xác nhận đã nộp đã nộp 5.000.000đ tại Cơ quan thi hành án thành phố Bắc Ninh, Biên lai số 0001925 ngày 12/11/2018.

- Căn cứ khoản 3, khoản 4 Điều 341; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015:

Xử phạt: Lý Thị P 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng kể từ ngày tuyên án, giao bị cáo P cho UBND xã Tân Tiến, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt tiền 5.000.000đ.

-Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106, 136 BLTTHS; Nghị Quyết số 326/QH/2016 ngày 31/12/2016.

Truy thu số tiền thu lời bất chính của Nông Văn B 2.380.000đ, truy thu của Ngô Văn T 60.000đ

Tịch thu tiêu hủy: (01 dấu tròn bằng nhựa của Bệnh viện đa khoa tỉnh, 01 dấu chức danh giám đốc Hạ Bá C, 01 dấu dập chữ ký của giám đốc Hạ Bá C bằng nhựa màu xanh, 09 dấu chức danh bác sỹ, 01 dấu "đã thanh toán", 01 dấu dập bằng nhựa màu xanh có dòng chữ "hình tim phổi bình thường", 01 dấu dập bằng nhựa màu đỏ có dòng chữ "Âm tính Negative", 01 dấu dập bằng nhựa màu xanh có dòng chữ "đủ sức khỏe học tập công", 01 lọ mực dấu màu đỏ.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 máy tính laptop hiệu ACER, 01 máy tính bàn, 01 điện thoại Oppo màu vàng, 01 điện thoại Meizu màu đen, 01 điện thoại Matster màu đen, 01 điện thoại Samsung A6 màu đen.

Trả lại cho bị cáo Nông Văn B 02 điện thoại di động (01 Iphone 6 Plus, 01 Vertu màu vàng đen do Trung Quốc sản xuất). Trả lại Lý Thị P 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho anh Dương Văn B chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha BKS: S18B1-223.87.

Trả lại cho bị cáo Nông Văn B chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đen, BKS: 12U1-101.49 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo được hưởng án treo, trong thời gian thử thách nếu thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh,TP
- Thi hành án
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ, VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh,TP
- Thi hành án
- Bị cáo , Bị hại
- L- u hồ sơ, VP

T/M. H□I □□NG X□T X□ S□ THỘM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà